

Số: 62/2025/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 18 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 108/2025/TBTL-VDS ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Bùi Thị Qu**- Sinh năm 1981.

2. Anh **Nguyễn Văn T**- Sinh năm 1979.

Đều trú tại: Thôn Phong L T, xã Đ H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Qu và anh Nguyễn Văn T kết hôn tự nguyện ngày 14/12/1999 tại Ủy ban nhân dân xã Đ H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 01/2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống không hợp nhau, mục đích hôn nhân không đạt được và đã sống ly thân từ đầu năm 2024. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Qu và anh T xin thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thỏa thuận của Qu và anh T về việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy, cần công nhận cho chị Bùi Thị Qu và anh Nguyễn Văn T được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Bùi Thị Qu và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận:

+ Con chung Nguyễn Hồng Nh, sinh ngày 30/8/2001; Nguyễn Chiêu X, sinh ngày 01/5/2006 đã trưởng thành tự lập về kinh tế nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Chị Bùi Thị Qu trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Nguyễn Bùi Minh A, sinh ngày 18/6/2014. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Qu và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Qu và anh Nguyễn Văn T nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Qu và anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung:

+ Con chung là Nguyễn Hồng Nh, sinh ngày 30/8/2001; Nguyễn Chiêu X, sinh ngày 01/5/2006 đã trưởng thành tự lập về kinh tế. Chị Qu, anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Chị Bùi Thị Qu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Bùi Minh A, sinh ngày 18/6/2014. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

- Về tài sản: Chị Bùi Thị Qu và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Qu và anh Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Qu và anh T nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai số lai 0000532 ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ H, huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Thảo

